

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 33/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2019, giữa:

+ *Nguyên đơn*: Chị **Bùi Thị T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm D, xã B, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

+ *Bị đơn*: Anh **Trần Văn H**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm S, xã V, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Trần Văn H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1. Về quan hệ hôn nhân:* Chị Bùi Thị T và anh Trần Văn H thuận tình ly hôn nhau.

*2.2. Về con chung:* Chị Bùi Thị T và anh Trần Văn H có 04 con chung là Trần Thị N, sinh ngày 08/01/2007; Trần Văn S1, sinh ngày 09/11/2008; Trần Văn S2, sinh ngày 01/01/2010 và Trần Văn N, sinh ngày 20/7/2013. Sau khi ly hôn, anh Trần Văn H nhận trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cả 04 con chung và chưa có yêu cầu chị Bùi Thị T đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Bùi Thị T có quyền thăm nom con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung:* Không có.

2.4. *Về án phí:* Chị Bùi Thị T nhận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0000674 ngày 13/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn; chị Bùi Thị T còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Viện KSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- UBND xã V- Lạc Sơn-Hòa Bình;
- (Nơi đăng ký kết hôn ngày 28/12/2004)
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Phạm Cao Sơn**